

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2 – GIA LAI  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2026/HNGĐ-ST  
Ngày: 04 - 5 - 2026  
V/v “Ly hôn và tranh chấp về  
nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – GIA LAI, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ái Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Anh Dũng;
- Bà Trương Thị Hiệp.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đình Dân – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân khu vực 2 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992, có mặt;  
Địa chỉ: Xóm A, thôn P, xã T, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 052192005810.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1991, có mặt;  
Địa chỉ: thôn T, xã T, tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 052091006916.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện, các giai đoạn tố tụng tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị ĐI Nguyễn Thanh T trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Tấn Đ tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là xã T, tỉnh Gia Lai) vào ngày 07/7/2017. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh

mâu thuẫn xuất phát từ kinh tế gia đình, công việc và đời sống tình cảm vợ chồng. Anh Đ nhiều lần đánh chị tại nơi công cộng. Chị bỏ qua, tha thứ nhưng anh Đ vẫn tính nạt tấy, không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng lặp đi lặp lại và ngày càng trầm trọng hơn. Tháng 02/2026 chị bỏ về nhà mẹ ruột ở đến nay. Chị không còn tình cảm, không thể tiếp tục cuộc sống chung với anh Đ nên yêu cầu Tòa giải quyết cho chị ly hôn anh Đ.

Chị và anh Nguyễn Tấn Đ có 01 người con chung tên Nguyễn Văn K, sinh ngày 06/9/2019 (hiện đang ở với chị). Ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

*Theo các lời khai có tại hồ sơ và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Tấn Đ trình bày:*

Thông nhất với lời trình bày của chị Đ1 Nguyễn Thanh T về thời gian và điều kiện kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng vào Thành phố Hồ Chí Minh lập nghiệp. Quá trình chung sống, vợ chồng có cãi vã do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nhưng cả hai đã hàn gắn. Năm 2019 chị T mang thai nên về quê sinh con, còn anh vẫn ở lại thành phố làm việc. Do điều kiện công việc, anh đi làm xa nhà vài tháng về một lần, ít có thời gian vợ chồng gần gũi tâm sự, chia sẻ tình cảm cho nhau. Những lúc chị T gặp sự cố, chuyện buồn nhưng anh không có bên cạnh để an ủi, động viên, chia sẻ. Mặt khác, chị T ở nhà với mẹ anh nên giữa mẹ chồng và nàng dâu xảy ra xung đột nhưng không có anh ở nhà để dàn xếp nên chị T tủi thân, buồn. Tháng 10/2025 âm lịch, chị T dẫn con về nhà cha mẹ ruột sống đến nay. Anh nhiều lần đến nhà cha mẹ vợ năn nỉ chị T quay về chung sống nhưng chị T không đồng ý. Anh vẫn yêu thương chị T, con cũng cần một gia đình đầy đủ cha mẹ nên anh không đồng ý ly hôn.

- Anh và chị T có 01 con chung tên Nguyễn Văn K, sinh ngày 06/9/2019 (hiện đang ở với chị T). Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đ có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn. Tại phiên tòa, anh Đ thay đổi yêu cầu thống nhất giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: anh thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

*Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Cho chị Đoàn Nguyễn Thanh T ly hôn anh Nguyễn Tấn Đ.
2. Về con chung: Giao người con chung Nguyễn Văn K, sinh ngày 06/9/2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không yêu cầu anh Nguyễn Tấn Đ cấp dưỡng nuôi con nên không xét.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

4. Chị Đoàn Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Đoàn Nguyễn Thanh T yêu cầu Tòa án giải quyết “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con” với anh Nguyễn Tấn Đ có địa chỉ cư trú tại thôn T, xã T, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Gia Lai, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Chị Đoàn Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Tấn Đ tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 07/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (nay là xã T, tỉnh Gia Lai). Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Đ là hợp pháp.

[3] Tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng: “1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”. Chị Đoàn Nguyễn Thanh T xác định quá trình chung sống giữa chị và anh Nguyễn Tấn Đ xảy ra nhiều mâu thuẫn, không khắc phục được, nên đã chấm dứt cuộc sống chung từ tháng 02/2026. Anh Nguyễn Tấn Đ thừa nhận giữa anh và chị T đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài, do tính chất công việc anh phải làm ăn xa nên vợ chồng ít có thời gian gần gũi, quan tâm, chia sẻ nhau những khó khăn trong cuộc sống. Mặt khác, trong quá trình sống chung giữa mẹ anh và chị T phát sinh mâu thuẫn nhưng anh cũng không tìm cách hòa giải hai bên. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị T xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Đ và cương quyết ly hôn. Anh Đ không đồng ý ly hôn và mong muốn đoàn tụ nhưng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét, mâu thuẫn của chị T và anh Đ đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Đ1 Nguyễn Thanh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Chị Đoàn Nguyễn Thanh T và anh Nguyễn Tấn Đ có một người con chung là cháu Nguyễn Vân K, sinh ngày 06/9/2019. Xét thấy, do anh Đ đi làm xa nên từ khi sinh ra cho đến nay cháu K được chị T chăm sóc, nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, anh Đ thống nhất giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng nếu vợ chồng phải ly hôn. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu K, tránh sự xáo trộn trong cuộc sống hằng ngày, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Vân K cho chị T tiếp tục là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn.

[5] Chị Đoàn Nguyễn Thanh T không yêu cầu anh Nguyễn Tấn Đ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[6] Chị T và anh Đ không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[8] Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Áp dụng Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

#### Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Nguyễn Thanh T. Cho chị Đoàn Nguyễn Thanh T ly hôn anh Nguyễn Tấn Đ.

2. Giao cháu Nguyễn Văn K, sinh ngày 06/9/2019 cho chị Đ1 Nguyễn Thanh T tiếp tục là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Nguyễn Tấn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Không giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đoàn Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001605 ngày 03/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. Quyền kháng cáo: Chị Đoàn Nguyễn Thanh T, anh Nguyễn Tấn Đ có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Gia Lai;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- UBND xã Tuy Phước Bắc (để biết);
- Lưu: Văn phòng; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ái Phượng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ****THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trương Thị Hiệp****Trần Anh Dũng****Nguyễn Thị Ái Phượng*****Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2 – Gia Lai;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- UBND phường An Nhơn Bắc (để biết);
- Lưu: Văn phòng; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Thị Ái Phượng**